

Số: 11/NQ-HĐND

Phổ Nhơn, ngày 26 tháng 12 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT
Về biện pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ PHỔ NHƠN
KHÓA XII - KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Trên cơ sở xem xét báo cáo số 182/BC-UBND ngày 19/12/2019 của UBND xã về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020; Tờ trình số 76/TTr-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân xã về đề nghị thông qua Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; Báo cáo thẩm tra số 15/BC-BAN KTXH ngày 24/12/2019 của Ban kinh tế xã hội HĐND xã; Báo cáo thẩm tra số 25/BC-BPC ngày 24/12/2019 của Ban pháp chế HĐND xã và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành báo cáo của Ủy ban nhân dân xã về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2019 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2020. Hội đồng nhân dân xã nhấn mạnh một số vấn đề sau đây:

1. Đánh giá tình hình kinh tế - xã hội năm 2019:

Năm 2019 là năm cuối thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXII nhiệm kỳ 2015 – 2020. Để ổn định và phát triển kinh tế-xã hội, địa phương đã nỗ lực phấn đấu thực hiện nhiệm vụ năm 2019 trên các lĩnh vực đạt được nhiều kết quả quan trọng. Công tác phòng chống cháy rừng, chống hạn, phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn được triển khai kịp thời, công tác an sinh xã hội đảm bảo. Tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn ổn định, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên.

Nhìn chung, về kinh tế địa phương tăng lên đáng kể, tổng thu nhập Kinh tế xã hội đạt 229,483 tỷ đồng đạt 100% nghị quyết và tăng vượt 42,7% so với năm 2018. Bình quân thu nhập đầu người 37,8 triệu đồng/người/năm vượt 57,5% NQ và tăng 64,3% so với năm 2018, bình quân lương thực đầu người 371kg/người đạt 98,9 % NQ và đạt 99,2% so với năm 2018.

2. Mục tiêu và chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2020

a) Mục tiêu của năm 2020 là:

Mục tiêu tổng quát của năm 2020 là tiếp tục ổn định kinh tế-xã hội, bảo đảm tốc độ tăng trưởng, phát triển bền vững; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và cải thiện đời sống nhân dân. Giữ vững ổn định chính trị, tăng cường củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh và trật tự an toàn xã hội. Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả, hiệu lực bộ máy quản lý nhà nước, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng.

b) Các chỉ tiêu chủ yếu:

b1. Về kinh tế:

- Tăng trưởng kinh tế (tính theo giá so sánh năm 2010) là 8,9%, trong đó: Nông – lâm nghiệp là 5,7%; Thương mại – Dịch vụ là 2,22% và Công nghiệp – xây dựng là 0,98%.

- Cơ cấu ngành kinh tế:

+ Nông – lâm nghiệp: 78,3%

+ Thương mại – Dịch vụ: 14,3%

+ Công nghiệp – xây dựng: 7,4%

- Cây lúa: Diện tích: 582,079 ha.

+ Năng suất: 53 tạ/ha, Sản lượng: 3.085 tấn.

- Cây mía: Diện tích: 61 ha.

+ Năng suất: 60 tấn/ha trở lên, Sản lượng: 3.660 tấn.

- Cây mì: Diện tích: 170 ha.

+ Năng suất: 200 tạ/ha, Sản lượng: 3.400 tấn.

- Cây đậu: Diện tích: 32 ha.

+ Năng suất: 16 tạ/ha, Sản lượng: 51,2 tấn.

- Cây bắp: Diện tích: 45 ha.

+ Năng suất: 48 tạ/ha, Sản lượng: 216 tấn.

- Chăn nuôi:

+ Đàn Trâu Bò: 3.100 con.

+ Đàn lợn: 500 con.

+ Đàn gia cầm: 36.400 con.

- Tỷ lệ tiêm phòng đạt trên 90%

- Khai thác rừng trồng: 35.000 tấn.

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2020 là 298 triệu đồng.

- Thu ngân sách xã: 5.172,9 triệu đồng. Trong đó ngân sách cấp trên hỗ trợ 4.899,9 triệu đồng.

- Tổng chi ngân sách xã 5.172,9 triệu đồng. Chi thường xuyên: 5.079,9 triệu đồng.

- Trong năm, phân đầu thu đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra; điều hành dự toán chi tiết kiệm đảm bảo nhiệm vụ chính trị địa phương.

- Phân đầu năm 2020: Tổng thu nhập kinh tế - xã hội: 250 tỷ đồng; bình quân thu nhập đầu người: 41 triệu đồng/người/năm. Bình quân lương thực đầu người: 375 kg/người/năm.

b2. Về xã hội:

Tỉ lệ tăng dân số tự nhiên ổn định mức 8%.

Giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên còn 5 %.

Tỉ lệ trẻ em suy sinh dưỡng còn 6 %.

Tỉ lệ hộ nghèo cuối năm 2020 đạt theo chuẩn tiếp cận đa chiều, đạt chuẩn nông thôn mới.

Tỷ lệ lao động được đào tạo nghề đạt: 42 %.

Tỷ lệ bảo hiểm Y tế toàn dân 86 %.

Hộ gia đình văn hoá ổn định mức 90% - 95%, thôn văn hoá 100%, cơ quan trường học văn hoá: 100%.

Trẻ em đúng độ tuổi đến trường 100%.

b3. Về quốc phòng – an ninh

- Công tác huấn luyện, dự bị động viên đạt 95%;

- Công tác tuyển quân đạt chỉ tiêu trên giao;

- Xây dựng lực lượng dân quân đạt tỉ lệ theo quy định;

- Công tác giáo dục quốc phòng an ninh đạt 100%;

- Xây dựng xã vững mạnh về Quốc phòng – an ninh.

3. Những nhiệm vụ - giải pháp chủ yếu:

a) Triển khai sản xuất năm 2020. Chỉ đạo Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp cung ứng giống lúa, chú trọng đến giống trung ngắn ngày và năng suất cao phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng của địa phương, đảm bảo diện tích các loại cây trồng, chuyển đổi cây trồng phù hợp cho từng vùng tăng thu nhập và giá trị kinh tế cao trên đơn vị diện tích. Chuẩn bị các nguồn giống lúa, mía, phân, thuốc để cung ứng cho nhân dân sản xuất. Có kế hoạch phòng chống hạn phục vụ sản xuất nông nghiệp năm 2020, đặc biệt quan tâm đến diện tích lúa.

b) Tổ chức thực hiện tốt dịch vụ thủy lợi đảm bảo nước tưới cho cây trồng, nạo vét tu sửa kênh mương ở các đập bồi, đập kiên cố để phục vụ công tác sản xuất.

c) Thống nhất vận động hộ khai thác rừng trồng đóng góp vào ngân sách với mức tối thiểu 5000đ/tán. Số tiền đóng vào ngân sách xã sử dụng vào mục đích: sửa chữa giao thông và hỗ trợ công tác phòng cháy chữa cháy rừng.

d) Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM trong năm 2020, tập trung thực hiện phân đầu đạt từ 3-4 tiêu chí: TC số 5, 10, 17 và TC số 18.

e) Nâng cao công tác tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trên hệ thống Đài truyền thanh xã. Đẩy mạnh thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” ngày càng đi vào chiều sâu, tổ chức xét công nhận danh hiệu gia đình văn hoá chặt chẽ và có chất lượng, đề nghị huyện công nhận thôn, cơ quan văn hóa.

f) Chỉ đạo các bậc học tổ chức tốt việc giảng dạy, học tập, thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục xóa mù chữ mức độ 2, vận động trẻ em đến độ tuổi phải đến trường, hạn chế và hạ thấp tỷ lệ học sinh bỏ học, nâng cao chất lượng dạy và học. Tập trung chỉ đạo kiểm tra, đánh giá công tác phổ cập giáo dục Mầm non Tiểu học và Trung học cơ sở;

g) Thực hiện tốt các chính sách xã hội, nhất là chính sách bảo đảm an sinh xã hội, chính sách đối với người có công, chính sách người nghèo. Tập trung vận động thực hiện BHYT toàn dân đạt 86%;

h) Tiếp tục thực hiện công tác cải cách hành chính, thực hiện áp dụng cơ chế một cửa theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP; Đánh giá phân loại chính quyền cơ sở và cán bộ, công chức năm 2020; đồng thời thực hiện công tác thi đua khen thưởng; Tăng cường công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư kiến nghị, phản ánh (đạt 85% trở lên), tiếp tục triển khai các văn bản Luật, các chủ trương chính sách mới nhằm tăng cường sự hiểu biết cho nhân dân;

i) Tiếp tục tăng cường chỉ đạo và thực hiện công tác đảm bảo an toàn giao thông và tổ chức phát động năm an toàn giao thông; thực hiện NĐ 09/CP và chương trình quốc gia phòng chống tội phạm. Chỉ đạo cho lực lượng công an tăng cường công tác tuần tra, truy quét các loại tội phạm đảm bảo trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Thực hiện tốt các bước còn lại trong công tác gọi công dân nhập ngũ năm 2020 và công tác chốt xét duyệt chính trị năm 2021.

k) Làm tốt công tác Hộ tịch, công tác chứng thực theo Nghị định 23/NĐ-CP và một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền khác; tuyên truyền, phổ biến các luật đã có hiệu lực thi hành trong những năm trước và các Luật mới có hiệu lực thi hành, các văn bản liên quan thiết thực đến đời sống của nhân dân.

l) Tổ chức hội nghị tổng kết tình hình kinh tế xã hội năm 2020 và triển khai nhiệm vụ năm 2021, đồng thời thực hiện công tác thi đua khen thưởng. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động trong bộ máy hành chính, củng cố bộ máy hành chính, nâng cao năng lực của công chức chuyên môn. Chấn chỉnh lề lối làm việc, tổ chức phát động phong trào thi đua cơ sở và tổng kết cụm thi đua, tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Thường xuyên bám sát Nghị quyết của Đảng bộ để có giải pháp cụ thể hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra; phối hợp với Mặt Trận thực hiện qui chế phối hợp để các mặt công tác đạt kết quả cao; các hội đoàn thể căn cứ vào nhiệm vụ UBND xã đề ra để xây dựng kế hoạch giải pháp phối hợp vận động quần chúng

nhân dân thực hiện; các ban ngành thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo tháng, quý, năm.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực HĐND xã, các Ban HĐND xã và đại biểu HĐND xã thường xuyên giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được HĐND xã Phổ Nhơn khoá XII, nhiệm kỳ 2016 – 2021 kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 26 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND huyện Đức Phổ (b/c);
- Phòng Tư pháp huyện Đức Phổ;
- TV Đảng uỷ;
- TT HĐND xã; UBND xã;
- UB Mặt trận TQVN, các hội Đoàn thể chính trị-xã hội xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã khóa XII;
- Ban ngành của xã; 05 trưởng thôn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Cảnh